

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 155/2019/HS-ST
Ngày 30 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi.
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/HSST ngày 9 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/HSST-QĐ ngày 03/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2019/QĐ-ST ngày 17/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2019/QĐ-ST ngày 28/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn A, sinh năm 1973 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn U (đã chết) và con bà Út L (đã chết); tiền sự, tiền án: Không có. Bị bắt tạm giam ngày 15/12/2018, có mặt.

2. Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú: 148/12/7/37D đường Đ, phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1961; có chồng tên Dương Văn Hoàng D, sinh năm 1980 và có 02 con sinh năm 2006 và năm 2011; tiền sự, tiền án: Không có. Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần điện Sóng Thần; địa chỉ: Số 9 đường R, khu trung tâm hành chính, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo ủy quyền anh Trần Thiện A, sinh năm 1984; thường trú: Số 52 Nguyễn Thị Minh Khai, Thị trấn T, huyện L, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Minh T, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 14/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn A cầm theo 02 kèm cộng lực màu xanh, 01 cây lục giác và điện thoại cho bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O đến chờ A. O sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 51Z1 – 2591 đến đón A chở đến quán café gần khu vực ngã ba suối Lồ Ô, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương uống nước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, A rủ O đi lấy trộm dây điện bán lấy tiền. O điều khiển xe mô tô chở A đến cổng khu dân cư Phú Hồng Thịnh IX địa chỉ Quốc lộ 1K, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, A đi bộ vào khu dân cư Phú Hồng Thịnh IX, còn O điều khiển xe mô tô đi lòng vòng chờ A gọi điện đến đón. A đi đến các trụ đèn đường N1 khu dân cư dùng cây lục giác mở ốc vít ở nắp thân 06 trụ đèn điện, dùng tay rút các đầu dây cáp điện được nối giữa các trụ đèn lên khỏi mặt đất, sau đó dùng kèm cộng lực cắt dây cáp điện bỏ vào 03 bao tải. Tổng cộng A cắt được số dây điện ngầm ở 04 trụ điện được 332 đoạn với tổng chiều dài 198 mét bỏ vào 03 bao tải. A cất giấu 02 cây kèm cộng lực mang 03 bao tải chứa dây điện ra cổng khu dân cư Phú Hồng Thịnh IX điện thoại cho O đến đón. Khi cả hai chất 03 bao tải chứa dây điện lên xe bị anh Lê Minh T cùng tổ phòng chống tội phạm phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt giữ sau đó bàn giao cho Công an phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Vật chứng thu giữ: 332 đoạn dây điện CVV 2 x 10mm, tổng chiều dài là 198 mét; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream, số khung: C100M-0447690, số máy: C100ME-0447690, biển số 51Z1 – 2591; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen sim số 0783.714.533; 01 điện thoại di động hiệu Itel, sim số 0938.635.193; 02 kèm cộng lực có tay cầm màu xanh đen.

Vật chứng đã xử lý: Trả lại 332 đoạn dây điện CVV 2 x 10mm, tổng chiều dài là 198 mét cho bị hại Công ty cổ phần điện Sóng Thần.

Kết luận định giá tài sản số 355/BB.ĐG ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: Dây cáp điện hiệu Thịnh Phát, quy cách CVV 2 x 10mm, chiều dài 198 mét có trị giá 10.792.980 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thiện A đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần điện Sóng Thần yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng gồm thiệt hại trong việc chi phí, sửa chữa lại trụ điện, 01 phần thiệt hại tài sản. Bị cáo O đã bồi thường 6.000.000 đồng. Anh A yêu cầu bị cáo A và Nguyễn Thị Hoàng O liên đới bồi thường 4.000.000 đồng còn lại.

Cáo trạng số 128/CT- VKS - DA ngày 9/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 đến 10 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo A và O bồi thường cho bị hại Công ty cổ phần điện Sóng Thần 4.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream, số khung: C100M-0447690, số máy: C100ME-0447690, biển số 51Z1 – 2591; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu ITEL. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0783.714.533; sim số 0938.635.193; 02 kèm còng lực có tay cầm màu xanh đen.

Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Văn A không nói lời sau cùng

Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O xin xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định các bị cáo phạm tội: Lời khai tại phiên tòa, quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O, lời khai người làm chứng, bản ảnh hiện trường thể hiện bị cáo A rủ bị cáo O đi cắt dây điện bán lấy tiền, khoảng 22 giờ ngày 14/12/2018, bị cáo A có hành vi lén lút dùng kèm còng lực cắt dây cáp điện tại các trụ điện của bị hại Công ty cổ phần điện Sóng Thần có trị giá 10.792.980 đồng, sau đó A điện thoại cho O đến chờ đi bán thì bị bắt giữ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo A, O đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 128/CT – VKS –DA ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo A, O cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A, O không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo O đã bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả; các bị cáo A, O phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ mức án đối với các bị cáo. Tình tiết trên được quy định điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo O, A có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo nhất thời phạm tội.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo A, O thực hiện là ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo ngoài việc xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần điện Sóng Thần được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội tại địa phương.

[4] Trong vụ án có đồng phạm, bị cáo A là người khởi xướng rủ bị cáo O, chuẩn bị công cụ phạm tội, trực tiếp cắt dây điện, bị cáo O là người sử dụng xe đưa bị cáo A đến địa điểm thực hiện trộm cắp tài sản, chở A và tài sản đi bán. Do vậy, mức hình phạt bị cáo A cao hơn so bị cáo O.

[5] Xét tính chất mức độ tội phạm, vai trò bị cáo Nguyễn Văn A trong vụ án cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo A để bị cáo tự cải tạo rèn luyện sau này không vi phạm nữa.

[6] Đối với bị cáo O có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không giữ vai trò chủ mưu trong vụ án, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo A và O đồng ý bồi thường cho bị hại Công ty cổ phần điện Sóng Thần 4.000.000 đồng, do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô hiệu dánh Dream, biển số 51Z1-2591, số khung: C100M-0447690, số máy: C100ME-0447690; 01 điện thoại Oppo màu đen trắng; 01 điện thoại hiệu ITEL màu đen thuộc sở hữu của bị cáo O, A đã sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với sim điện thoại số 0783.714.533 và sim số 0938.635.193; 02 kèm còng lực có tay cầm màu xanh. Sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo A phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

Đối với mức hình phạt bị cáo O không phù hợp với quan điểm, nhận định của Hội đồng xét xử do vậy không được chấp nhận.

[10] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo A, Oanh phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O phạm tội Trộm cắp tài sản.

1.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2018.

1.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hoàng O cho Ủy ban nhân dân phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo O thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Các biện pháp tư pháp:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O liên đới bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần điện Sóng Thần số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu dánh Dream, biển số 51Z1-2591, số khung: C100M-0447690, số máy: C100ME-0447690; 01 điện thoại Oppo màu đen trắng; 01 điện thoại hiệu Itel màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: Sim số điện thoại 0783.714.533 và sim số 0938.635.193; 02 kèm còng lực có tay cầm màu xanh.

Theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 10/4/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Thị Hoàng O mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo A và O phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại, người có qnlvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh